

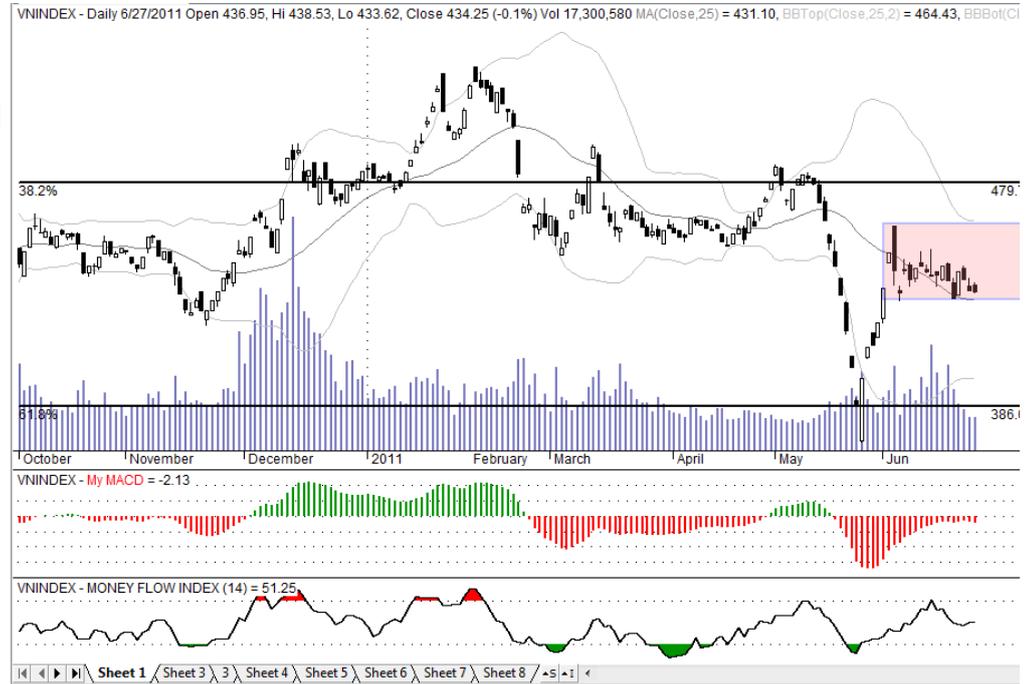
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

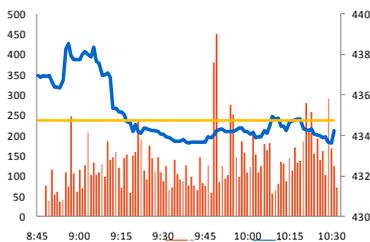
Tổng quan thị trường

| | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------------|----------|----------|----------|
| VN-Index | 434.25 | ↑ 0.85 | 0.20% |
| KLGD (triệu ck) | 25.51 | ↑ 3.59 | 16.36% |
| GTGD (tỷ đồng) | 1,061.87 | ↑ 658.58 | 163.30% |
| Tổng cung (triệu ck) | 38.08 | ↓ -1.20 | -3.05% |
| Tổng cầu (triệu ck) | 43.57 | ↑ 3.58 | 8.94% |
| Giao dịch NN | | | |
| KL mua (triệu ck) | 7.74 | ↑ 5.93 | 328.29% |
| KL bán (triệu ck) | 3.21 | ↓ -1.02 | -24.21% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 787.35 | ↑ 720.39 | 1075.85% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 73.17 | ↓ -23.39 | -24.23% |

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Đồ thị VN-Index.

Phiên đầu tuần, thị trường giao dịch “èo ụot”, VN-Index nhận được sự hỗ trợ nhẹ từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là VNM. Cả bên mua và bên bán đều thăm dò thận trọng với các mức giá đặt khó khớp nhau khiến KLGD tiếp tục duy trì mức thấp kỉ lục trong tháng 6. Có một số penny có mức giá khớp trần, tuy nhiên KLGD rất nhỏ và dư mua cũng ít cho thấy chưa có dấu hiệu tăng giá. VN-Index hiện tại đang ở trạng thái dao động ngang trong vùng 430 – 445 điểm với bollinger band đang thu hẹp dần. Những biến động ra phía bên ngoài vùng dao động này kèm tín hiệu xác nhận từ KLGD mới có thể nói lên xu hướng của thị trường.

Mặc dù CPI tháng 6 tiếp tục giảm đà tăng nhưng áp lực lạm phát vẫn là mối quan ngại của giới đầu tư. Tính trong 6 tháng đầu năm, GDP đã tăng 5,57% và lạm phát cũng ở mức 13,29% so với đầu năm. Như vậy GDP đã cận mục tiêu 6% và chỉ tiêu lạm phát chỉ còn chưa đầy 2% cho 6 tháng cuối năm để đảm bảo mục tiêu kiềm chế lạm phát dưới 15% mà CP đề ra.

Qua tìm hiểu, chúng tôi thấy nhiều NHTMCP đã tăng lãi suất huy động trở lại mức cao như cũ. Thị trường có dấu hiệu tỏ ra quan ngại trước những diễn biến từ các quyết định từ phía NHNN như dự thảo về qui định tỷ lệ an toàn tín dụng, thanh tra hoạt động ủy thác đầu tư của các NHTM với CTCK, tỷ lệ tín dụng phi sản xuất v.v...

Khỏi ngoại ngay hôm nay mua vào lấp kín room mã VNM khi doanh nghiệp nới room. Họ mua vào thỏa thuận hơn 6 triệu đơn vị cổ phiếu VNM và lấp

Binh Pham

Director of Research

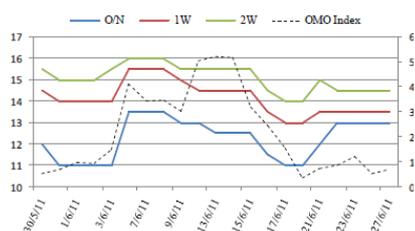
Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

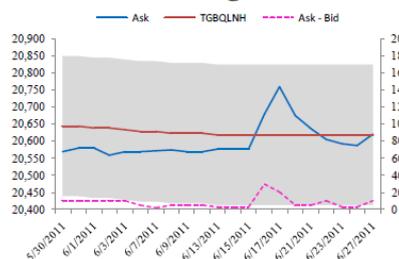
đầy ngay lập tức room của mã này. Trên toàn sàn, khối ngoại mua ròng 4,5 triệu đơn vị, như vậy có nghĩa là nhìn chung toàn sàn loại trừ trường hợp đặc biệt với mã VNM, khối ngoại vẫn bán ròng mạnh trên diện rộng với lượng bán ròng khoảng gần 2 triệu đơn vị.

Thị trường có dấu hiệu tiêu cực dần khi thanh khoản ngày một yếu đi. Tâm lý NĐT có dấu hiệu bắt đầu tỏ ra quan ngại với luồng thông tin từ phía khối ngân hàng, đặc biệt là những quyết sách từ phía NHNN trong thời gian tới. Bên cạnh đó, gần tới cuối tháng 6, sự hy vọng vào dòng tiền dõ NAV đã yếu dần, cộng với lượng bán ròng của NĐT nước ngoài có thể khiến áp lực bán giá tăng mạnh hơn mỗi khi TT tăng giá. Hiện tại VN-Index đang dao động ngang trong khoảng 430 – 445 điểm. Giảm sâu phá vỡ 430 điểm sẽ là một tín hiệu xác nhận xu thế giảm của VN-Index.

Diễn biến lãi suất liên ngân hàng.



Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng



Tỷ giá USD/VND NHNN công bố

| Tỷ giá BQ LNH | SÀN | TRẦN |
|---------------|---------|---------|
| 20.618 | 20.415 | 20.824 |
| 0 | SBV MUA | SBV BÁN |
| | 20.600 | 20.824 |

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong ngày:

- GDP 6 tháng đầu năm tăng 5,57% so với cùng kỳ năm 2010, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2010 là 0,61%. Trong đó, khu vực nông – lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,08%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,49%, khu vực dịch vụ tăng 6,12%.
- Trong 2 tuần đầu tháng 6, giá trị xuất khẩu đá quý, kim loại quý của Việt Nam đạt 543 triệu USD, chiếm hơn 57% giá trị xuất khẩu nhóm sản phẩm này từ đầu năm đến nay. Giá trị xuất khẩu đạt 9 triệu USD.
- Một số NHTM như Kiên Long, Đại Á mua USD của người dân giá cao hơn so với giá niêm yết từ 10 – 20 điểm với điều kiện người được mua phải gửi tiền VND lại tại NH.

CPI được công bố trong tuần trước với mức tăng CPI tháng 6 chỉ 1.09%, đã hạ nhiệt so với các tháng trước đó. Tuy nhiên nhìn nhận tổng quát trên 6 tháng đầu năm có thể thấy GDP đã tăng 5.57%, gần cận mức chỉ tiêu 6%, lạm phát cũng đã ở mức 13,29%, chỉ còn chưa đầy 2% để đảm bảo đạt được mục tiêu kiềm chế lạm phát năm 2011 dưới 15% mà CP đề ra. Như vậy có thể thấy đây quả là một nhiệm vụ khó, và đòi hỏi nhiều nỗ lực từ phía các cấp quản lý. Nếu quyết tâm thực hiện mục tiêu này, chính sách tài khóa sẽ còn bị thắt chặt. Những động thái kiên quyết của NHNN trong những ngày cuối tháng 6 cũng cho thấy quyết tâm của CP trong việc kiềm chế lạm phát năm 2011.

HNX:

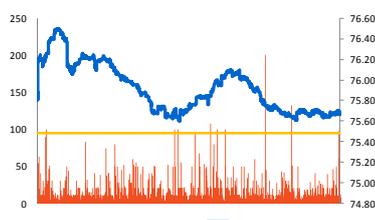
Tổng quan thị trường

| | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------------|---------|----------|---------|
| HNX-Index | 75.63 | ↓ -0.15 | -0.20% |
| KLGD (triệu ck) | 24.35 | ↑ 1.14 | 4.90% |
| GTGD (tỷ đồng) | 293.63 | ↑ 10.87 | 3.84% |
| Tổng cung (triệu ck) | 40.53 | ↑ 1.98 | 5.14% |
| Tổng cầu (triệu ck) | 41.20 | ↓ -6.64 | -13.88% |
| Giao dịch NN | | | |
| KL mua (triệu ck) | 0.30 | ↓ -0.02 | -6.36% |
| KL bán (triệu ck) | 0.28 | ↓ -0.06 | -18.00% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 4.29 | ↓ -0.13 | -3.01% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 3.02 | ↓ -0.83 | -21.61% |

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Đồ thị HNX-Index.

- Dòng tiền trên HNX-Index cũng suy yếu đi với tốc độ đáng kinh ngạc. Tuy nhiên, áp lực trên HNX chủ yếu từ những giao dịch ngắn hạn của NĐT tham gia. Khỏi ngoại trong thời gian qua không tham gia bán rông mạnh trên sàn này.
- Fibonacci áp dụng cho sóng tăng phục hồi trước đó chỉ ra vùng dao động trong ngắn hạn của HNX-Index ở khoảng 72 – 76 điểm.
- Nếu dòng tiền tiếp tục suy yếu nhưng chưa có dấu hiệu tiêu cực quá mức về mặt vĩ mô, HNX cũng chưa thể giảm sâu mà sẽ dao động trong khoảng này. KLGD suy yếu, giá chưa giảm mạnh tạo nên một chút tích cực với chỉ báo dòng tiền khi MFI có dấu hiệu tăng nhẹ.
- Cho đến thời điểm hiện tại, HNX-Index chưa cho 1 chỉ báo xu thế nào về mặt kỹ thuật.

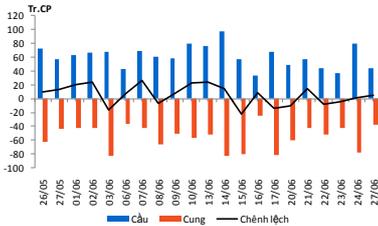
Hiện trạng thị trường đang sideway với sự lưỡng lự của bên mua – bán. Nguyên nhân này cũng dễ giải thích khi thị trường đang tiến đến những ngày cuối cùng của tháng 6. Với luồng thông tin vĩ mô và những dự kiến cho chính sách trong tương lai, chúng tôi quan ngại rằng thị trường trong ngắn hạn có thể diễn biến theo chiều hướng tiêu cực, đặc biệt là yếu tố tâm lý NĐT khi tháng 6 sắp trôi qua.

Khuyến nghị:

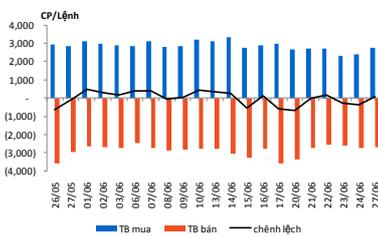
- NĐT nên tận dụng những phiên thị trường tăng điểm để giảm tỷ lệ cổ phiếu.
- NĐT nắm giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.

HSX:

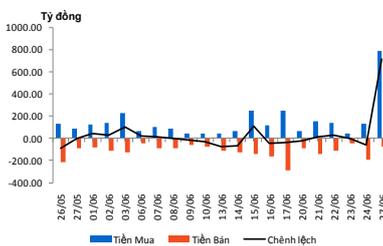
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

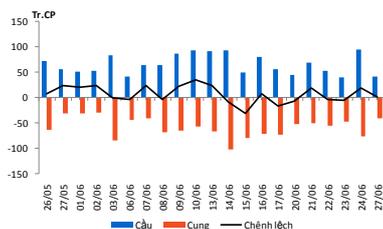
Chỉ số VN-Index tăng 3.55 điểm, tương ứng 0.82% lên 436.95 điểm ngay từ đầu phiên nhờ lực kéo từ các cổ phiếu blue-chip, trong đó đặc biệt là VNM. Việc nâng room sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài từ 46% lên 49% giúp VNM thu hút được khối ngoại tăng cường giao dịch. Sắc xanh vẫn được duy trì trong 2 đợt giao dịch tiếp theo, nhưng đà tăng đã giảm dần. Đến giữa phiên, đà tăng đạt 1.74 điểm, tức 0.4% lên 435.14 điểm, tuy nhiên cuối đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng chỉ còn 0.22 điểm (+0.05%), tạm chốt tại 433.62 điểm. Các mã như VIC, VNM, và VCB là những mã hỗ trợ cho VN-Index không giảm dưới mốc tham chiếu. Cuối giờ, VN-Index nhích nhẹ 0.85 điểm, tương ứng 0.2% chốt phiên tại 434.25 điểm.

Trên sàn HOSE thanh khoản đạt hơn 25,26 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 1.055,8 tỷ đồng, tăng 15,62% về khối lượng và tăng 163,18% về giá trị so với phiên trước. Tuy nhiên, giá trị của HOSE tăng chủ yếu nhờ mã VNM giao dịch đột biến hôm nay. Giao dịch thoả thuận của VNM hôm nay lên tới 6.428.700 cổ phiếu, giá trị đạt 725,41 tỷ đồng riêng cho mã này.

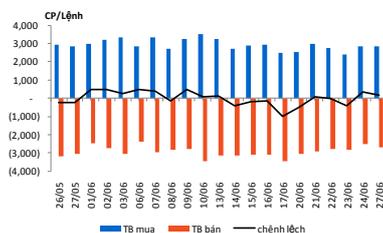
Nếu không tính mua ròng hơn 6 triệu cổ phiếu VNM với giá trị 740 tỷ đồng thì khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng 25 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là DPM (9.7 tỷ đồng), PVD (4 tỷ đồng) và HPG (3.9 tỷ đồng).

HNX:

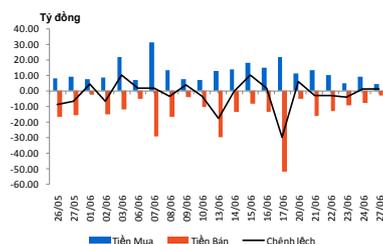
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đầu phiên, HNX-Index có lúc tăng hơn 0.7 điểm nhưng dần dần hạ nhiệt chỉ còn duy trì mức tăng 0.33 điểm, tức 0.44% tạm chốt ở 76.11 cuối đợt khớp lệnh thứ nhất. Sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index vẫn giao động linh xình quanh mức 75 điểm. Thị trường chỉ còn được hỗ trợ bởi một số mã chủ chốt có mức tăng giá nhẹ và giao dịch khá sôi động như KLS và SCR, trong khi VND, PVX duy trì ở mức tham chiếu. Khối lượng ở mức thấp với chỉ 13 triệu đơn vị được giao dịch tính đến thời điểm gần cuối phiên khớp lệnh liên tục, trị giá 151.54 tỷ đồng. Đến cuối phiên, dù KLS, SCR, VND ..vẫn tích cực hỗ trợ với mức giá tăng, nhưng số lượng cổ phiếu giảm chiếm phần lớn làm cho HNX-Index giảm 0.15 điểm, tức 0.2% , chốt tại 75.63 điểm.

Sàn HNX lượng khớp đạt hơn 24,35 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 293,62 tỷ đồng, tăng 4,9% về khối lượng và tăng 3,84% về giá trị so với phiên liền trước.

Trên HNX, giao dịch của khối ngoại hết sức dè dặt với tổng giá trị mua bán chỉ hơn 7 tỷ đồng, với giá trị mua ròng đạt 1.27 tỷ đồng. Các mã được mua nhiều nhất là KLS (1,5 tỷ đồng), S96 (447 triệu), và PGS (371 triệu)

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVX-Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam: Vietnam ETF không còn là cổ đông lớn.

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: Market Vectors ETF Trust – Market Vectors – Vietnam ETF
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 12.505.218 CP (tỷ lệ 5%)
- Số lượng cổ phiếu đã bán: 117.800 CP
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 12.387.418 CP (tỷ lệ 4,95%)
- Ngày không còn là cổ đông lớn: 15/06/2011.

PVX: Sau tái cấu trúc còn 15 đơn vị thành viên

Theo chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, PVX đã xây dựng phương án tái cấu trúc Tổng công ty tập trung theo 3 lĩnh vực hoạt động chính bao gồm: Xây lắp, Sản xuất công nghiệp và Kinh doanh bất động sản. Theo đó, sau khi tái cấu trúc, PVX sẽ còn 15 công ty con và 13 công ty liên kết. Đối với các Công ty con, PVC thực hiện tăng tỷ lệ sở hữu của PVX tại các đơn vị trên 36% vốn điều lệ để đảm bảo nắm quyền kiểm soát/ chi phối. Đối với các Công ty liên kết, PVX thực hiện tăng tỷ lệ sở hữu của PVC tại các Đơn vị đến 30%.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 6 cổ phiếu tăng giá, 8 cổ phiếu đứng giá và 11 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 3,23%), PDC (tăng 2.13%). Cổ phiếu giảm giá là PXT (giảm 3,03%) và PSI (giảm 2,63%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,3% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,66 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 27/06:

| STT | Mã | Tên công ty | Giá đóng cửa (VNĐ) | KLGD (cp) | Tăng/Giảm (%) | P/B * | P/E trailing* | Nơi giao dịch |
|-----|-----|---|--------------------|-----------|---------------|-------|---------------|---------------|
| 1 | PCG | CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị | 5,500 | - | → 0.00 | 0.48 | 16.18 | HNX |
| 2 | PDC | CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông | 4,800 | 5,200 | ↑ 2.13 | 0.61 | 36.92 | HNX |
| 3 | PFL | CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN | 8,000 | 127,900 | → 0.00 | 0.69 | 4.94 | HNX |
| 4 | PGS | CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam | 16,900 | 593,700 | → 0.00 | 0.99 | 1.66 | HNX |
| 5 | PPS | CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN | 8,500 | 22,800 | ↓ -2.30 | 0.70 | 18.07 | HNX |
| 6 | PSG | CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn | 8,000 | 71,900 | → 0.00 | 0.74 | 34.78 | HNX |
| 7 | PSI | CTCP Chứng Khoán Dầu khí | 7,400 | 116,800 | ↓ -2.63 | 0.74 | 5.56 | HNX |
| 8 | PVC | Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí | 16,600 | 212,100 | ↑ 0.61 | 0.99 | 2.48 | HNX |
| 9 | PVE | Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí | 10,400 | 89,400 | ↑ 1.96 | 1.82 | 4.75 | HNX |
| 10 | PVG | CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc | 12,800 | 881,100 | ↑ 3.23 | 0.82 | 9.21 | HNX |
| 11 | PVI | Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí | 15,300 | 28,900 | ↓ -0.65 | 0.66 | 7.73 | HNX |
| 12 | PVR | CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN | 8,200 | 30,600 | ↓ -2.38 | 0.79 | 10.51 | HNX |
| 13 | PVS | Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí | 18,100 | 249,700 | ↓ -0.55 | 1.53 | 4.84 | HNX |
| 14 | PVX | Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN | 12,900 | 1,388,100 | ↓ -0.77 | 0.57 | 4.85 | HNX |
| 15 | DPM | Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí | 31,500 | 383,990 | ↓ -1.87 | 1.88 | 5.09 | HSX |
| 16 | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí | 13,300 | 255,410 | → 0.00 | 1.19 | 7.27 | HSX |
| 17 | PGD | CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN | 34,000 | 52,740 | → 0.00 | 2.30 | 10.22 | HSX |
| 18 | PTL | CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí | 8,200 | 98,470 | → 0.00 | 0.73 | 5.66 | HSX |
| 19 | PVD | Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí | 42,500 | 107,020 | ↓ -1.85 | 3.28 | 16.29 | HSX |
| 20 | PVF | Tổng CTCP Tài chính Dầu khí | 19,900 | 109,540 | ↑ 0.51 | 1.77 | 23.79 | HSX |
| 21 | PVT | Tổng CTCP vận tải Dầu khí | 5,000 | 680,360 | ↓ -1.96 | 0.64 | 39.45 | HSX |
| 22 | PXI | CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí | 8,300 | 77,030 | → 0.00 | 0.71 | 1.89 | HSX |
| 23 | PXM | CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung | 7,000 | 16,660 | ↑ 2.94 | 0.63 | 7.94 | HSX |
| 24 | PXS | CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí | 10,200 | 53,560 | ↓ -0.97 | 0.92 | N/A | HSX |
| 25 | PXT | CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí | 6,400 | 7,300 | ↓ -3.03 | 0.64 | N/A | HSX |
| 26 | NT2 | CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 | 6,100 | 1,600 | ↓ -8.96 | N/A | N/A | UPCOM |
| 27 | PCT | CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long | 3,200 | 300 | ↓ -3.03 | 0.30 | N/A | UPCOM |
| 28 | POV | CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng | 4,200 | - | → 0.00 | N/A | N/A | UPCOM |
| 29 | PSP | CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ | 4,500 | 11,100 | ↑ 2.27 | 0.40 | N/A | UPCOM |
| 30 | PTT | CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương | 3,200 | - | → 0.00 | 0.32 | N/A | UPCOM |

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

| Công ty | VĐL (tỷ đồng) | Tổng số CP chào bán | Giá khởi điểm (đ/cp) | Ngày đấu giá |
|---|------------------|------------------------|----------------------------|--------------|
| Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO) | 450. | 23.978.076 | 10.300 | 27/06/2011 |
| Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh | 34.69 | 924.709 | 15.000 | 24/06/2011 |
| Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh | 3000 | 3.679.870 | 10.100 | 17/06/2011 |
| Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang | 151.3 | 2.572.100 | 10,000 | 16/06/2011 |
| Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi | 4.248 | 105.653.700 | 10.200 | 15/06/2011 |

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

| Công ty | Địa chỉ đăng ký niêm yết | VĐL (tỷ đồng) | Ngày nộp hồ sơ |
|---|-----------------------------|------------------|----------------|
| CTCP Chứng Khoán Bảo Minh | HOSE | 300 | 07/06/2011 |
| CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ | HOSE | 125 | 03/06/2011 |
| CTCP Nhựa Bảo Vân | HOSE | 240 | 27/05/2011 |
| CTCP Tập đoàn Thiên Quang | HNX | 100 | 20/5/2011 |
| CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí | HNX | 100 | 17/05/2011 |
| CTCP Tập đoàn FLC | HNX | 170 | 26/4/2011 |

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

| Công ty | Địa chỉ đăng ký niêm yết | VĐL (tỷ đồng) | Ngày được chấp thuận |
|---|-----------------------------|------------------|-------------------------|
| CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh | HNX | 72 | 14/6/2011 |
| CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX | HSX | 100 | 25/05/2011 |
| CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông | HSX | 87 | 10/05/2011 |
| CTCP COMA 18 | HSX | 120 | 13/05/2011 |

Lịch niêm yết lần đầu

| Công ty | Mã CK | Địa chỉ niêm yết | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Giá chào sàn (Đồng) | Ngày giao dịch |
|---|-------|---------------------|--------------------------|------------------------|-------------------|
| Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát | HPR | HNX | 48.00 | | 12/05/2011 |
| CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO | VIE | HNX | 15,612 | | 06/05/2011 |
| CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An | DIH | HNX | 29,999 | | 27/04/2011 |
| CTCP Than Miền Trung - TKV | CZC | UPCOM | 26.68 | | 05/04/2011 |

Nguồn: HSX, HSX

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | ± % | Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| VNM | 110,000 | 113,000 | 2.73 | 756,253 |
| SSI | 18,800 | 18,700 | -0.53 | 15,484 |
| DPM | 32,100 | 31,500 | -1.87 | 12,167 |
| PNJ | 25,000 | 26,200 | 4.80 | 11,602 |
| KDC | 35,100 | 35,800 | 1.99 | 9,492 |

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | ± % | Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| KLS | 11,400 | 11,700 | 2.63 | 39,116 |
| SCR | 11,800 | 12,000 | 1.69 | 25,713 |
| PVX | 13,000 | 12,900 | -0.77 | 17,978 |
| VND | 11,700 | 11,600 | -0.85 | 15,774 |
| SHB | 8,500 | 8,300 | -2.35 | 13,989 |

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng | ± % |
|-----|------------|----------|-------|------|
| VHG | 8,100 | 8,500 | 400 | 4.94 |
| TNC | 14,500 | 15,200 | 700 | 4.83 |
| PNJ | 25,000 | 26,200 | 1,200 | 4.80 |
| COM | 27,600 | 28,900 | 1,300 | 4.71 |
| HAX | 8,600 | 9,000 | 400 | 4.65 |

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng | ± % |
|-----|------------|----------|-------|------|
| HST | 5,800 | 6,200 | 400 | 6.90 |
| HAD | 36,700 | 39,200 | 2,500 | 6.81 |
| CMC | 10,300 | 11,000 | 700 | 6.80 |
| IDV | 26,500 | 28,300 | 1,800 | 6.79 |
| SJ1 | 21,200 | 22,600 | 1,400 | 6.60 |

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm | ± % |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| D2D | 20,000 | 19,000 | -1,000 | -5.00 |
| HDC | 22,000 | 20,900 | -1,100 | -5.00 |
| PNC | 6,100 | 5,800 | -300 | -4.92 |
| KSB | 48,900 | 46,500 | -2,400 | -4.91 |
| JVC | 24,700 | 23,500 | -1,200 | -4.86 |

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm | ± % |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| SFN | 10,000 | 9,300 | -700 | -7.00 |
| SGC | 20,000 | 18,600 | -1,400 | -7.00 |
| DST | 4,300 | 4,000 | -300 | -6.98 |
| VTS | 23,100 | 21,500 | -1,600 | -6.93 |
| LM7 | 5,800 | 5,400 | -400 | -6.90 |

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã | GT mua (triệu VNĐ) | Mã | GT bán (triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|-----|-----------------------|
| VNM | 750,374 | DPM | 11,273 |
| VIC | 7,184 | VNM | 9,775 |
| KDC | 6,529 | FPT | 4,661 |
| DHG | 5,346 | PVD | 4,077 |
| CTG | 4,967 | VIC | 3,998 |

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã | GT mua (triệu VNĐ) | Mã | GT bán (triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|-----|-----------------------|
| KLS | 1,571 | PVS | 897 |
| S96 | 447 | SHB | 837 |
| NTP | 408 | NTP | 308 |
| PGS | 371 | SDD | 261 |
| SCR | 252 | IDJ | 154 |

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339